TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 286/2017/QĐST-HNGĐ *V/v:Công nhận thuận tình ly hôn*	*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 334/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017, giữa:

Chị T sinh năm: 1983

Hộ khẩu thường trú: N, K, A, H

Và anh TH sinh năm: 1975

Hộ khẩu thường trú: số 21 D, Đ, H, H.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Chị T và anh TH tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/10/2004 tại ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, H (số 55, quyển 01) nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh TH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con**:** Anh chị có 02 con chung là Q, sinh ngày 30/01/2005 và O, sinh ngày 28/9/2012. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận chị T nuôi 02 con, anh TH cấp dưỡng nuôi 02 con là 3.000.000đồng/tháng kể từ tháng 10/2017 cho đến khi có sự thay đổi khác. Không ai được ngăn cản việc gặp gỡ, chăm sóc con chung.

- Về tài sản, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân gia đình: Anh TH tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh TH đã nộp theo biên lai số 02246 ngày 21/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC HÒA